



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



**BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2012	6 - 14

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014521 ngày 07 tháng 11 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Công ty tiến hành các hoạt động kinh doanh chứng khoán theo Giấy phép hoạt động kinh doanh số 101/UBCK-GP ngày 31 tháng 12 năm 2007 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 09 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp bổ sung Giấy phép kinh doanh chứng khoán số 118/GPĐC-UBCK ngày 25 tháng 12 năm 2012.

Vốn điều lệ theo Giấy phép kinh doanh chứng khoán thay đổi lần thứ 8 là 999.990.000.000 VND.

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại : 04 3941 0510
Fax : 04 3941 0500
Website : www.VNDirect.com.vn
Mã số thuế : 0102065366

Đơn vị trực thuộc:

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
Địa chỉ : Phòng 602, tòa nhà Fideco, 81-85 Hàm Nghi, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại : 08 9 146 925
Fax : 08 9 146 954

Chi nhánh Đà Nẵng

Địa chỉ : Số 268 – 270 Hùng Vương, phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0511 382 1111
Fax : 0511 389 8616

Chi nhánh Nghệ An

Địa chỉ : Số 72 Lý Thường Kiệt, thành phố Vinh, Nghệ An
Điện thoại : 0388 601 327
Fax : 0388 601 324

Chi nhánh Cần Thơ

Địa chỉ : 125/6, đường 30/4, Xuân Khánh, Ninh Kiều, Cần Thơ.
Điện thoại : 07103 766959; 07103 826331
Fax : 07103 826331

Ngành nghề kinh doanh của Công ty là: Môi giới chứng khoán, tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Sự kiện phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2012

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2012 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phạm Minh Hương	Chủ tịch	11 tháng 11 năm 2006	
Bà Nguyễn Ngọc Thanh	Uỷ viên	11 tháng 11 năm 2006	
Ông Vũ Hiền	Uỷ viên	26 tháng 3 năm 2009	
Ông Võ Văn Hiệp	Uỷ viên	23 tháng 4 năm 2011	
Bà Đỗ Thanh Hương	Uỷ viên	23 tháng 4 năm 2011	28 tháng 4 năm 2012
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Uỷ viên	28 tháng 4 năm 2012	

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Lê Thị Hồng Linh	Trưởng ban	23 tháng 4 năm 2011	14 tháng 5 năm 2012
Ông Nguyễn Tống Sơn	Trưởng ban	14 tháng 5 năm 2012	
Bà Huỳnh Thanh Bình Minh	Thành viên	23 tháng 4 năm 2011	
Bà Lê Thị Hương Mai	Thành viên	23 tháng 4 năm 2011	28 tháng 4 năm 2012
Ông Nguyễn Tống Sơn	Thành viên	28 tháng 4 năm 2012	14 tháng 5 năm 2012
Bà Lê Thị Hồng Linh	Thành viên	14 tháng 5 năm 2012	

Ban điều hành, quản lý

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Tổng Giám đốc	25 tháng 12 năm 2012	
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Quyền Tổng Giám đốc	06 tháng 10 năm 2010	25 tháng 12 năm 2012
Ông Mai Hữu Đạt	Phó Tổng Giám đốc	01 tháng 6 năm 2010	01 tháng 5 năm 2012
Bà Nguyễn Hà Ninh	Kế toán trưởng	02 tháng 01 năm 2009	

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty.

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tỷ lệ an toàn vốn khả dụng của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng khi tính các chỉ tiêu của Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính;

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đính kèm. Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tỷ lệ an toàn vốn khả dụng của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, phù hợp với Thông tư số 226/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính về việc quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính, thông tư 165/2012/TT-BTC ngày 09 tháng 10 năm 2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 226/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính về việc quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,

Tổng Giám đốc

Nguyễn Hoàng Giang

Ngày 18 tháng 3 năm 2013



Số: 92/2013/BCTC-KTTV-KT2

Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH TẠI THỜI ĐIỂM 31 THÁNG 12 NĂM 2012 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

**Kính gửi: CÓ ĐỘNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect được lập ngày 18 tháng 3 năm 2013, từ trang 06 đến trang 14 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 800 – “Báo cáo kiểm toán về những công việc kiểm toán đặc biệt” và các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam khác có liên quan. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán VN Direct tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, phù hợp với Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính về việc quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 09 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010.

Giám đốc



Nguyễn Hoàng Đức

Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0368/KTV

Kiểm toán viên



Phạm Quang Huy

Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1409/KTV

Số Công văn:.....
V/v báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi cam đoan rằng:

- Báo cáo được xây dựng trên cơ sở số liệu được cập nhật tại ngày lập báo cáo và được lập theo đúng các quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính và thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 226/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính về việc quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính;
- Đối với những vấn đề có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty phát sinh sau ngày lập báo cáo này, chúng tôi sẽ cập nhật trong kỳ báo cáo tiếp theo;
- Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung báo cáo.



Nguyễn Hà Ninh
Kế toán trưởng

Lê Thị Minh Khai
Trưởng bộ phận
Kiểm soát nội bộ

Nguyễn Hoàng Giang
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

I. BẢNG TÍNH VỐN KHẢ DỤNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

STT	NỘI DUNG	Vốn khả dụng		
		Vốn khả dụng	Khoản giảm trừ	Khoản tăng thêm
A - NGUỒN VỐN				
1.	Vốn chủ sở hữu không bao gồm cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)	999.990.000.000		
	Thặng dư vốn cổ phần, vốn khác không bao gồm			
2.	cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)	95.000.000.000		
3.	Cổ phiếu quỹ	(3.310.000)		
4.	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (nếu có)	-		
5.	Quỹ đầu tư phát triển	-		
6.	Quỹ dự phòng tài chính	18.777.920.329		
7.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-		
8.	Lợi nhuận lũy kế và lợi nhuận chưa phân phối trước khi trích lập các khoản dự phòng theo quy định của pháp luật	319.843.172.639		
9.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản (50% tăng thêm hoặc 100% giảm đi)	-		
10.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-		
11.	Lợi ích của cổ đông thiểu số	-		
12.	Các khoản nợ có thể chuyển đổi	-		
13.	Toàn bộ phần giảm đi hoặc tăng thêm của các chứng khoán tại chi tiêu đầu tư tài chính	198.532.899.743		7.064.366.589
CỘNG		1.433.607.782.968	198.532.899.743	7.064.366.589
1A. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.242.139.249.814		

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

I. Bảng tính vốn khả dụng (tiếp theo)

STT	NỘI DUNG	Vốn khả dụng			
		Vốn khả dụng	Khoản giảm trừ	Khoản tăng thêm	
B - TÀI SẢN NGÂN HẠN					
I. Tiền và các khoản tương đương tiền					
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn					
1. Đầu tư ngắn hạn					
Chứng khoán tiềm ẩn rủi ro thị trường theo quy định tại khoản 2 Điều 8					
Chứng khoán bị giảm trừ khỏi vốn khả dụng theo quy định khoản 5 Điều 5					
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)					
Các khoản phải thu ngắn hạn, kể cả phải thu từ hoạt động uỷ thác					
1. Phải thu của khách hàng					
Phải thu của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống					
Phải thu của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày				728.387.096	
2. Trả trước cho người bán					
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn					
Phải thu nội bộ có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống					
Phải thu nội bộ có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày					
4. Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán					
Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống					
Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày					
5. Các khoản phải thu khác					
Phải thu khác có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống					
Phải thu khác có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày				12.578.596.665	
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)					
IV. Hàng tồn kho				109.404.200	
V. Tài sản ngắn hạn khác					
1. Chi phí trả trước ngắn hạn				1.297.726.774	
2. Thuế GTGT được khấu trừ					
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước					
4. Tài sản ngắn hạn khác					
4.1 Tạm ứng					
Tạm ứng có thời hạn hoàn ứng còn lại từ 90 ngày trở xuống					
Tạm ứng có thời hạn hoàn ứng còn lại trên 90					
4.2 Tài sản ngắn hạn khác				583.201.466	
VI. CỘNG				15.297.316.201	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

I. Bảng tính vốn khả dụng (tiếp theo)

STT	NỘI DUNG	Vốn khả dụng		
		Vốn khả dụng	Khoản giảm trừ	Khoản tăng thêm
C - TÀI SẢN DÀI HẠN				
	Các khoản phải thu dài hạn, kể cả phải thu từ hoạt động uỷ thác			
I.	1. Phải thu dài hạn của khách hàng Phải thu dài hạn của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống Phải thu dài hạn của khách hàng có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày			
2.	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc			
3.	Phải thu dài hạn nội bộ Phải thu dài hạn nội bộ có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống Phải thu dài hạn nội bộ có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày			
4.	Phải thu dài hạn khác Phải thu dài hạn khác có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống Phải thu dài hạn khác có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày			
5.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)			
II.	Tài sản cố định		48.941.292.461	
III.	Bất động sản đầu tư			
IV.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
1.	Đầu tư vào công ty con			
2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh			
3.	Đầu tư chứng khoán dài hạn Chứng khoán tiềm ẩn rủi ro thị trường theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Chứng khoán bị giảm trừ khỏi vốn khả dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 5			
4.	Đầu tư dài hạn khác			
5.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)			
V.	Tài sản dài hạn khác		8.800.397.824	
	Các chi tiêu tài sản bị coi là khoản ngoại trừ tại báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán mà không bị tính giảm trừ theo quy định tại Điều 5			
IC.	CỘNG		<u>57.741.690.285</u>	
	VỐN KHẢ DỤNG = 1A - 1B - 1C		<u>1.169.100.243.328</u>	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
BÁO CÁO TÝ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

II. BẢNG TÍNH GIÁ TRỊ RỦI RO

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

A - RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Các hạng mục đầu tư	Hệ số rủi ro (1)	Quy mô rủi ro (2)	Giá trị rủi ro (3) = (1) * (2)
I. Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ			
1. Tiền mặt (VND)	0%	151.012.079.990	-
2. Các khoản tương đương tiền, tiền gửi có kỳ hạn	0%	330.000.000.000	-
3. Giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng trên thị trường tiền tệ, chứng chỉ tiền gửi	0%	-	-
II. Trái phiếu Chính phủ			
4. Trái phiếu Chính phủ không trả lãi	0%	-	-
5. Trái phiếu Chính phủ trả lãi suất cuống phiếu			
5.1 Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu Chính phủ các nước thuộc khối OECD hoặc được bảo lãnh bởi Chính phủ hoặc Ngân hàng Trung ương của các nước thuộc khối này, Trái phiếu được phát hành bởi các tổ chức quốc tế IBRD, ADB, IADB, AfDB, EIB và EBRD	3%	-	-
5.2 Trái phiếu công trình được Chính phủ, Bộ Tài chính bảo lãnh có thời gian đáo hạn còn lại dưới 1 năm;	3%	-	-
Trái phiếu công trình được Chính phủ, Bộ Tài chính bảo lãnh có thời gian đáo hạn còn lại từ 1 tới 5 năm;	4%	-	-
Trái phiếu công trình được Chính phủ, Bộ Tài chính bảo lãnh có thời gian đáo hạn còn lại từ 5 năm trở lên;	5%	-	-
III. Trái phiếu doanh nghiệp			
6. Trái phiếu niêm yết có thời gian đáo hạn còn lại dưới 1 năm, kể cả trái phiếu chuyển đổi	8%	-	-
Trái phiếu niêm yết có thời gian đáo hạn từ 1 tới 5 năm, kể cả trái phiếu chuyển đổi	15%	-	-
Trái phiếu niêm yết có thời gian đáo hạn từ 5 năm trở lên, kể cả trái phiếu chuyển đổi	20%	20.000.000.000	4.000.000.000
7. Trái phiếu không niêm yết có thời gian đáo hạn còn lại dưới 1 năm, kể cả trái phiếu chuyển đổi	25%	-	-
Trái phiếu không niêm yết có thời gian đáo hạn từ 1 tới 5 năm, kể cả trái phiếu chuyển đổi	30%	-	-
Trái phiếu không niêm yết có thời gian đáo hạn từ 5 năm trở lên, kể cả trái phiếu chuyển đổi	40%	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

II. Bảng tính giá trị rủi ro (tiếp theo)

Các hạng mục đầu tư	Hệ số rủi ro	Quy mô rủi ro	Giá trị rủi ro
	(1)	(2)	(3) = (1) * (2)
IV. Cổ phiếu			156.531.656.559
8. Cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các tổ chức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh; chứng chỉ quỹ mở	10%	30.325.440.800	3.032.544.080
9. Cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các tổ chức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	15%	70.350.746.028	10.552.611.904
10. Cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi các công ty đại chúng chưa niêm yết, đăng ký giao dịch qua hệ thống UpCom	20%	2.280.400	456.080
11. Cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các công ty đại chúng đã đăng ký lưu ký, nhưng chưa niêm yết hoặc đăng ký giao dịch; cổ phiếu đang trong đợt phát hành lần đầu (IPO)	30%	-	-
12. Cổ phiếu của các công ty đại chúng khác	50%	285.892.088.990	142.946.044.495
V. Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán			-
Quỹ đại chúng, bao gồm cả công ty đầu tư chứng khoán đại chúng	10%	-	-
13. Quỹ thành viên, công ty đầu tư chứng khoán riêng lẻ	30%	-	-
VI. Chứng khoán bị hạn chế giao dịch			-
15. Chứng khoán bị tạm ngừng giao dịch	40%	-	-
16. Chứng khoán bị hủy niêm yết, hủy giao dịch	50%	-	-
VII. Chứng khoán khác			-
17. Cổ phần, phần vốn góp và các loại chứng khoán khác	80%	-	-
18. Các tài sản đầu tư khác	80%	-	-
Rủi ro tăng thêm (nếu có) (được xác định trên cơ sở vốn chủ sở hữu đã trích lập đầy đủ các khoản dự phòng)			
Mã chứng khoán	Mức tăng thêm	Quy mô rủi ro	Giá trị rủi ro
1. ABB - Ngân hàng An Bình (14,33%)	10%	78.694.433.633	7.869.443.363
2. HT - Công ty Hoàng Thành (10,09%)	10%	55.435.928.015	5.543.592.801
TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG (A= I + II + III + IV + V + VI + VII + VIII)			13.413.036.165
A.			173.944.692.724

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VN DIRECT

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

II. Bảng tính giá trị rủi ro (tiếp theo)

B. RỦI RO THANH TOÁN

Loại hình giao dịch	0%	0,8%	3,2%	4,8%	Giá trị rủi ro	Tổng giá trị rủi ro
I. Rủi ro trước thời hạn thanh toán						
1. Tiền gửi kỳ hạn và các khoản tiền cho vay không có tài sản bảo đảm và các khoản phải thu từ hoạt động giao dịch và nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán	-	-	-	-	333.188.645.306	67.581.863.575
Cho vay chứng khoán/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
Vay chứng khoán/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
Hợp đồng mua chứng khoán có cam kết bán lại/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
Hợp đồng bán chứng khoán có cam kết mua lại/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
Hợp đồng cho vay mua ký quỹ (cho khách hàng vay mua chứng khoán)/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
2. Hợp đồng mua chứng khoán có cam kết bán lại/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
3. Hợp đồng bán chứng khoán có cam kết mua lại/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
4. Hợp đồng cho vay mua ký quỹ (cho khách hàng vay mua chứng khoán)/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
5. Hợp đồng mua chứng khoán có cam kết mua lại/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
6. Hợp đồng cho vay mua ký quỹ (cho khách hàng vay mua chứng khoán)/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất	-	-	-	-	-	-
II. Rủi ro quá thời hạn thanh toán						
Thời gian quá hạn	16%	Quy mô rủi ro	Hệ số rủi ro	136.614.650.864	Giá trị rủi ro	136.614.650.864
1. 0 - 15 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán	16%	-	-	-	-	-
2. 16 - 30 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán	32%	-	-	-	-	-
3. 31 - 60 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán	48%	-	-	-	-	-
4. Từ 60 ngày trở đi	100%	136.614.650.864	136.614.650.864	136.614.650.864	Giá trị rủi ro	136.614.650.864
III. Rủi ro tăng thêm						
Chi tiết tối từng khoản vay, tới từng đối tác	20%	Quy mô rủi ro	Mức tăng thêm	2.496.000.000	Giá trị rủi ro	2.496.000.000
1. Tiền gửi tại Ngân hàng TMCP An Bình	12.480.000.000	-	-	-	-	-
B. TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THANH TOÁN (B = I + II + III)				164.508.518.668		

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

II. Bảng tính giá trị rủi ro (tiếp theo)**C - RỦI RO HOẠT ĐỘNG (TÍNH TRONG VÒNG 12 THÁNG)**

I.	Tổng chi phí hoạt động phát sinh trong vòng 12 tháng	162.772.465.000
II.	Các khoản giảm trừ khỏi tổng chi phí	(20.535.235.392)
1.	Chi phí khấu hao	9.843.341.935
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn	(19.909.123.219)
3.	Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn	-
4.	Dự phòng phải thu khó đòi	(10.469.454.108)
III.	Tổng chi phí sau khi giảm trừ ($III = I - II$)	183.307.700.392
IV.	25% Tổng chi phí sau khi giảm trừ ($IV = 25\% III$)	45.826.925.098
V.	20% Vốn pháp định của tổ chức kinh doanh chứng khoán	60.000.000.000
C.	TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG (C=Max {IV, V})	60.000.000.000
D -	TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO (A + B + C)	398.453.211.393

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

III. BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU RỦI RO VÀ VỐN KHẢ DỤNG
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

STT	CHỈ TIÊU	Vốn khả dụng/Tổng giá trị rủi ro	Ghi chú
1.	Tổng giá trị rủi ro thị trường	173.944.692.724	
2.	Tổng giá trị rủi ro thanh toán	164.508.518.668	
3.	Tổng giá trị rủi ro hoạt động	60.000.000.000	
4.	Tổng giá trị rủi ro ($4 = 1 + 2 + 3$)	<u><u>398.453.211.393</u></u>	
5.	Vốn khả dụng	1.169.100.243.328	
6.	Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng ($6 = 5/4$)	293%	